

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Quản trị kinh doanh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**
- Tên tiếng Anh: Ecommerce
- Mã học phần: 0101001455 Số tín chỉ: (2/0/4)
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh
 - + Trình độ đào tạo: Đại học
 - + Hình thức đào tạo: Chính quy
- Yêu cầu của học phần: Tự chọn
- Các học phần tiên quyết: Không
- Các học phần học trước: Tin học đại cương; Marketing căn bản
- Các học phần học song hành:
- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có):
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 20 giờ (2 tiết lên lớp/tuần)
 - + Làm bài tập trên lớp, Thảo luận, Hoạt động theo nhóm: 8 giờ
 - + Kiểm tra: 2 giờ
 - + Tự học: 30x2= 60 giờ
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Kinh tế - QTKD/Bộ môn ..

2. Mô tả học phần

Học phần giới thiệu kiến thức cơ bản về thương mại điện tử: khái niệm, mô hình thương mại điện tử, sự khác nhau giữa thương mại điện tử và thương mại truyền thống, những lợi ích và rủi ro khi thực hiện thương mại điện tử, tìm hiểu các chiến lược xây dựng thương mại điện tử cho các mô hình tổ chức, doanh nghiệp khác nhau. Các kỹ thuật ứng dụng CNTT trong thương mại điện tử: thiết kế web, xây dựng hệ thống thanh toán. Quy định, pháp luật trong giao dịch điện tử và vấn đề an ninh trong giao dịch TMĐT, ...

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CDR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	13]	[4]
G1	Kiến Thức: Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về thương mại điện tử: khái niệm, mô hình thương mại điện tử, các kỹ thuật ứng dụng CNTT trong thương mại	PLO1.5	4/5

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CDR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	13]	[4]
	điện tử, hiểu được sự khác nhau giữa thương mại điện tử và thương mại truyền thống, những lợi ích và rủi ro khi thực hiện thương mại điện tử, tìm hiểu các chiến lược xây dựng thương mại điện tử cho các mô hình tổ chức, doanh nghiệp khác nhau. Nắm được một số quy định, pháp luật trong giao dịch điện tử và vấn đề an ninh trong giao dịch TMĐT, ...		
G2	Kỹ năng: Người học có khả năng đọc hiểu các kiến thức mở rộng của môn học trong nghiên cứu các vấn đề chuyên sâu. Giúp cho người học có kỹ năng về mạng máy. Trang bị cho người học phương pháp cơ bản về các kỹ thuật kinh doanh trên mạng internet Người học có khả năng có kỹ năng làm việc theo nhóm; kỹ năng trình bày trước đám đông; kỹ năng phân tích tình huống.	PLO2.1 PLO2.2	3/5
G3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Rèn luyện được thái độ nghiêm túc và có khả năng đọc hiểu và nghiên cứu chuyên sâu trong lĩnh vực mạng máy tính, khoa học máy tính. Nắm vững lý thuyết giảng trên lớp. Kết hợp với nghiên cứu tài liệu tham khảo, tham gia thảo luận (theo hướng dẫn của giáo viên) và làm các bài tập tình huống bắt buộc nhằm rèn luyện các kỹ năng, phương pháp và nghệ thuật quản trị... Có ý thức và tích cực vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn hoạt động quản trị tại nơi công tác và địa phương. Quá trình học tập và tham khảo mở rộng. Tham gia các hoạt động (theo quy định ở phần phân bổ thời gian), có ý thức tổ chức kỷ luật.	PLO3.1 PLO3.2	4/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần	Chuẩn đầu ra học phần		Chuẩn đầu ra CTĐT	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
G1	CLO1.1	Người học có kiến thức cơ bản tổng quan về Thương mại Điện tử	PLO1.5.1	4/5
	CLO1.2	Người học hiểu được thị trường và hành vi mua của khách hàng trong TMĐT. Kết cấu	PLO1.5.1	4/5

Mục tiêu học phần	Chuẩn đầu ra học phần		Chuẩn đầu ra CTĐT	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
		hạ tầng của TMĐT		
	CLO1.3	Người học xác định được các mô hình giao dịch TMĐT; Bán hàng và các hoạt động hỗ trợ bán hàng trong TMĐT; Biết cách thanh toán điện tử	PLO1.5.1	4/5
Kỹ năng				
G2	CLO2.1	Có khả năng phân tích, đánh giá về Thị trường thương mại điện tử; hành vi mua của khách hàng trong TMĐT	PLO2.2.1	3/5
	CLO2.2	Lập kế hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng của TMĐT	PLO2.2.2	3/5
	CLO2.3	Xây dựng mô hình giao dịch TMĐT; Bán hàng và các hoạt động hỗ trợ bán hàng trong TMĐT, thanh toán điện tử	PLO2.2.2	3/5
	CLO2.4	Thực hiện đầy đủ các kỹ năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin, thực hành kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm.	PLO2.3.2	3/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G3	CLO3.1	Rèn luyện tính trách nhiệm đối với công việc, tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc chuyên nghiệp, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của người kinh doanh TMĐT	PLO3.1 PLO3.2	4/5
	CLO3.2	Tích cực cập nhật, phát triển và vận dụng kiến thức thương mại điện tử trong hoạt động quản trị sản xuất kinh doanh một cách sáng tạo và linh hoạt trong công việc.	PLO3.1 PLO3.2	4/5

5. Tài liệu phục vụ môn học

Giáo trình chính:	Giáo trình Thương Mại điện tử, TS. Nguyễn Văn Hùng (chủ biên) và TS. Nguyễn Quan Việt, NXB Tài chính năm 2019
Tài liệu tham khảo thêm:	Đại học Thái Bình (2020), Bài giảng <i>Thương mại điện tử</i> - Hệ Đại học chính quy
Các loại học liệu khác:	Trang web về Thương mại điện tử,...

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được CLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CLO1.1 CLO2.4 CLO3.1	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Đàm thoại, vấn đáp	Giúp người học thu nhận kiến thức, đánh giá kết quả học tập của người học. Thông qua hỏi đáp, giảng viên thường xuyên nhận được những tín hiệu ngược từ phía người học, nắm bắt năng lực học tập, trình độ nhận thức của người học để điều chỉnh hoạt động dạy và học	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.3 CLO2.4 CLO3.1 CLO3.2	Tương tác
Hướng dẫn làm bài tập, Làm mẫu	Cung cấp cho người học cơ hội thực hành kỹ năng mới đã được dạy qua một phương pháp khác hay ôn luyện lại các kiến thức hoặc kỹ năng đã được chỉ dẫn. Các tài liệu dưới dạng phiếu bài luyện thường được sử dụng.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.3-4 CLO3.1-2	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin) Tương tác - Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm - Giải quyết vấn đề, - Sáng tạo
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu và làm bài tập	- Giảng viên giao nhiệm vụ về nhà bao gồm hệ thống bài tập, câu hỏi thảo luận nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng đã học; đồng thời hướng dẫn sinh viên tự chuẩn bị nghiên cứu kiến thức cho bài học sau trong các tài liệu tham khảo. - Sinh viên chuẩn bị nội dung bài mới; làm bài tập ở nhà theo yêu cầu của giảng viên và trao đổi trước lớp để làm rõ nội dung bài tập được giao. Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.3-4 CLO3.1-2	Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự nhiên, độc lập và sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kiến thức tìm được.

	độc lập, từ đó đó giúp người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.		
Kiểm tra	Đánh giá ý thức, thái độ, khả năng tiếp nhận và vận dụng kiến thức đã học vào thực tế, đáp ứng được yêu cầu của môn học.	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.3-4 CLO3.1-2	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần (CLOs)
1	Chương I: Tổng quan về Thương mại Điện tử 1.1. Khái niệm và thực chất của thương mại điện tử 1.1.1. Các khái niệm căn bản 1.1.2. Thực chất của Thương mại Điện tử, phân biệt Thương mại Điện tử với Thương mại truyền thống. 1.1.3. Các loại hình tổ chức của TMĐT 1.2. Quá trình hình thành và phát triển của TMĐT 1.2.1. Quá trình hình thành và phát triển của TMĐT trên thế giới 1.2.2. Sự phát triển của TMĐT ở Việt Nam (2)	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3
2	Chương I (tiếp theo) 1.3. Lợi ích và những điều kiện áp dụng TMĐT 1.3.1. Lợi ích của TMĐT 1.3.2. Những điều kiện để áp dụng TMĐT 1.4. Đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học Thảo luận	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3
3	Chương II: Thị trường và hành vi mua của khách hàng trong TMĐT Chương II: Thị trường và hành vi mua của khách hàng trong TMĐT	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3

	<p>2.1. Thị trường trong TMĐT</p> <p>2.1.1. Khái niệm và bản chất</p> <p>2.1.2. Những điểm khác biệt thị trường trong Thương mại truyền thống và TMĐT</p>	
4	<p>Chương II (tiếp theo)</p> <p>2.1.3. Những yếu tố cấu thành đặc trưng của thị trường trong TMĐT</p> <p>2.1.4. Phân loại thị trường trong TMĐT</p> <p>Thảo luận</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p>
5	<p>Chương II (tiếp theo)</p> <p>2.2. Khách hàng và hành vi mua của khách hàng trong TMĐT</p> <p>2.2.1. Nhận dạng khách hàng trong TMĐT</p> <p>2.2.2. Phân loại và hành vi mua của các nhóm khách hàng điển hình trong TMĐT</p>	<p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO2.4</p>
6	<p>Chương 2 (tiếp theo)</p> <p>2.2.3. Ảnh hưởng hành vi mua của khách hàng tới TMĐT của Doanh nghiệp</p> <p>2.3. Những khía cạnh luật pháp, tâm lí xã hội đối với khách hàng trong TMĐT</p> <p>Thảo luận</p>	<p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO2.4</p>
7	<p>Chương III: Kết cấu hạ tầng của TMĐT</p> <p>3.1. Khái niệm và những yếu tố cấu thành, ý nghĩa của việc tổ chức kết cấu hạ tầng CNTT cho TMĐT</p> <p>Kiểm tra bài số 1</p>	<p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO2.4</p>
8	<p>Chương III tiếp theo</p> <p>3.2. Kết cấu hạ tầng ngoại vi của TMĐT</p> <ul style="list-style-type: none"> - internet - WWW <p>Thảo luận</p>	<p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO2.4</p>
9	<p>Chương III (tiếp theo)</p> <p>3.3. Kết cấu hạ tầng CNTT cho TMĐT của doanh nghiệp</p>	CLO2.1-4
10	<p>Chương IV: Các mô hình giao dịch TMĐT</p> <p>4.1. Khái niệm và cấu trúc mô hình giao dịch TMĐT</p> <p>4.2. Phân loại mô hình giao dịch TMĐT</p> <p>Thảo luận</p>	<p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO2.4</p>
11	<p>Chương IV tiếp theo</p> <p>4.3. Lựa chọn các mô hình giao dịch TMĐT đối với doanh nghiệp</p>	<p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO2.4</p>

12	Chương V: Bán hàng và các hoạt động hỗ trợ bán hàng trong TMĐT 5.1. Chuỗi giá trị trong TMĐT 5.2. Mô hình quá trình bán hàng trong TMĐT 5.2.1. Nguyên lí bán hàng 5.2.2. Hoạt động logistic và hoạt động giao hàng 5.2.3. Các dịch vụ sau bán, phản hồi Thảo luận	CLO3.1 CLO3.2
13	Chương V (tiếp theo) 5.3. Vai trò CNTT trong trao đổi dữ liệu trong quá trình bán hàng 5.4. Hoạt động hỗ trợ bán hàng	CLO3.1 CLO3.2
14	Chương VI: Thanh toán điện tử 6.1. Khái niệm, phân biệt thanh toán điện tử với thanh toán truyền thống 6.2. Các yếu tố cấu thành thanh toán điện tử Thảo luận	CLO3.1 CLO3.2
15	Chương VI tiếp theo 6.3. Các công cụ và phương tiện thanh toán điện tử. Thảo luận Kiểm tra bài số 2 Hệ thống ôn tập	CLO3.1 CLO3.2

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOi)	Trọng số
1	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Hàng tuần	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	Hàng tuần	CLO2.4 CLO3.1 CLO3.2	
2	Quá trình	02 bài kiểm tra	Tuần 7 và 15	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO2.4 CLO3.1	40%

				CLO3.2	
3	Cuối kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Thi kết thúc học phần; - Hình thức thi: Viết. (Trắc nghiệm kết hợp tự luận kết hợp) - Tiêu chí đánh giá bài thi: theo thang điểm đã được phê chuẩn. 	Theo KH thi của phòng ĐT	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO2.4 CLO3.1 CLO3.2	50%

9. Thông tin về giảng viên

9.1. Giảng viên 1

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Hoa**
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Email: nguyenhoakt45b@gmail.com Điện thoại liên hệ: 0945.227.389

9.2. Giảng viên 2

- Họ và tên: **Đỗ Tiến Dũng**
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Email: dodungdhtb@gmail.com Điện thoại liên hệ: 0857.991.188

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	<ul style="list-style-type: none"> - Theo điều 55 Luật Giáo dục đại học (Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học). - Theo điều 3, 4 Quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Thái Bình (ban hành kèm theo Quyết định số 582/QĐ-ĐHTB ngày 11/9/2017).
Yêu cầu đối với sinh viên	Theo Quy chế công tác HSSV (ban hành kèm theo Quyết định số 226/QĐ-ĐHTB ngày 14/4/2017 của trường Đại học Thái Bình)
Quy định về tham dự lớp học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý. - Sinh viên nghỉ học từ 20% số tiết trở lên (dù có lý do hay không có lý do) trong chương trình sẽ bị cấm thi và phải đăng ký học lại. - Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao. - Tham dự kiểm tra định kỳ, thi kết thúc học phần. - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học theo hướng dẫn.
Quy định về hành vi trong lớp học	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người dạy và người học. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm. - Sinh viên phải đi học đúng giờ. Sinh viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham gia buổi học. - Tuyệt đối không được làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyệt đối không được ăn, uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học. - Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phụ vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.
Quy định về học vụ	Theo Quyết định số 426/QĐ-ĐHTB ngày 09/7/2021 của trường Đại học Thái Bình
Các quy định khác	Các quy định liên quan do Trường Đại học Thái Bình ban hành

Thái Bình, ngày tháng năm 2021

Trưởng Khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....